TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 20- 8- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đình Cuối

Ông Lê Đình Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Đờ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST HS ngày 15/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 02/7/2021 đối với bị cáo:

Đường Duy H; sinh ngày 04 tháng 7 năm 1990; tại: huyện P, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn 2, xã M, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đường Đức T (SN: 1954) và bà Lê Thị Hồng M (SN: 1957); có vợ: Hồ Thị H1 (SN: 1991) và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Ngày 12/6/2021, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Phước Sơn ra quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 12-QĐUBKTHU đối với Đường Duy H trong thời hạn 90 ngày; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Hường Thị Bích D- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị hại:*

Công ty trách nhiệm hữu hạn V (viết tắt Công ty V).

Trụ sở: Thôn 4, xã Đ, huyện Pn, tỉnh Q.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Nguyễn Bá C- Chức vụ: Tổng Giám Đ, vắng mặt. Ủy quyền cho ông: Võ Văn H2, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: khối 11, phường A, thành phố T, tỉnh Q- Chức vụ: Phó Tổng giám sát an ninh- Văn bản ủy quyền ngày 18/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Trần Bích Ng, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

Ngô Hoàng N, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

Hồ Văn Đ, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện P, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

H Văn C, sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Khu A, xã V, thị xã T, tỉnh P, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 22/02/2021, Đường Duy H và Hồ Văn Đ là công nhân của Công ty V, bắt đầu ca làm việc tại đường lò 388B, Bãi Gõ của Công ty V. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H được Đ phân công đi tìm cây nạp mìn (thuốc nổ) vào lỗ khoan. H đi qua đường lò 388N tìm cây nạp mìn. Tại đường lò 388N H thấy đá quặng nằm vương vãi khắp nơi do nổ mìn trước đó, H rọi đèn pin thấy dưới vũng nước ở mặt đường lò có một cục đá quặng có màu ánh vàng. H nghĩ cục đá quặng này có kim loại vàng nên lấy bỏ vào trong túi quần đang mặc, với ý định mang ra ngoài bán lấy tiền. H đi về vị trí hầm lò 388B, lấy một cái búa trên máy khoan và đi vào đường hầm lò đối diện với hầm lò 388B, tại đây H dùng búa đập cục đá quặng thành nhiều viên đá có kích thước nhỏ. Sau khi đập xong, H để lại các viên đá tại đường lò và mang búa về để lại trên máy khoan hầm rồi tiếp tục làm việc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H và Đ nạp xong mìn vào lỗ khoan, kết thúc ca làm việc. Đ đi ra ngoài bàn giao ca trước, H ở lại điều khiển máy khoan hầm ra bên ngoài đường lò 388B. Sau khi điều khiển máy khoan ra khỏi bên ngoài, H lấy một mãnh túi nilon

đựng thuốc nổ bỏ đá quặng vào, một dây cao su, một cuộn băng keo dính màu đen cuốn bên ngoài. H bỏ gói đá quặng vào túi quần rồi đi ra ngoài bàn giao ca. Tại nhà giao ca H lấy gói đá quặng giấu bên trong thắt lưng quần hông bên phải nhằm tránh sự kiểm soát của bộ phận an ninh của Công ty. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày H đi ra đến cửa hầm lò L2 Bãi Gõ thì bộ phận an ninh của Công ty V kiểm tra đối với H thì gói quặng rơi xuống ủng bên phải H đang mang thì bộ phận an ninh phát hiện lập biên bản, thu giữ gói quặng của H. Công ty V đã báo cáo vụ việc, bàn giao tang vật cho Công an xã Phước Đức để làm rõ hành vi trộm cắp của H. Sau khi tiếp nhận, Công an xã Phước Đức đã chuyển hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn để điều tra theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các viên đá màu đen và màu vàng. Theo kết luận giám định số: 314/C09C ngày 25/3/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Gói đá quặng có trọng lượng 46,51 gam, khối lượng vàng trong 46,51 gam mẫu là 4,97 gam.

Theo kết luận định giá tài sản số: 03/KL- ĐG ngày 08/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phước Sơn kết luận 4,97 gam vàng tương đương 1,325 chỉ vàng có giá trị 7.426.625 đồng (*Bảy triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng*).

Quá trình điều tra Đường Duy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSPS-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đường Duy H tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không đề nghị xử phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về dân sự: Công ty V không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Sau khi tiến hành giám định, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã hoàn lại mẫu vật sau giám định là 33,89 gam đá quặng

(đã nghiền mịn). Ngày 26/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã trả lại cho Công ty V.

Đối với cái búa H dùng để đập đá quặng và cuộn băng dính màu đen, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Luận cứ của người bào chữa: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đường Duy H tội "*Trộm cắp tài sản*" và các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo đồng ý luận tội của Viện kiểm sát, luận cứ của người bào chữa và xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị hại đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát.

Ý kiến Viện kiểm sát: Do tình hình hiện nay, tội trộm cắp tài sản xảy ra ngày càng nhiều và diễn biến phức tạp, bị cáo đã có thời gian đi nghĩa vụ quân sự được rèn luyện và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, nên hiểu rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo vì không đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ chưa gây thiệt hại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã trộm cắp tài sản và tài sản đã dịch chuyển ra khỏi vị trí là đã gây thiệt hại. Còn gây thiệt hại không lớn, hiện nay chưa có qui định cụ thể về như thế nào là thiệt hại không lớn. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo đề nghị của người bào chữa.

Ý kiến bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trong quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm pháp luật. Cha bị cáo có công với cách mạng, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đường Duy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ ngày 22/02/2021 tại đường lò 388N của Công ty V, H đã lấy một cục đá quặng có ánh màu vàng bỏ vào túi quần đang mặc với ý định mang ra ngoài bán lấy tiền.

Bị hại khai: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22/02/2021, tại cửa hầm lò L2 Bãi Gõ bộ phận an ninh của Công ty V kiểm tra đối với Đường Duy H thì phát hiện trong ủng bên phải H đang mang có một gói đá quặng được bọc trong bao nilon màu trắng. Bộ phận an ninh đã lập biên bản và thu giữ gói đá quặng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại đã có đủ cơ sở để khẳng định Đường Duy H đã trộm cắp quặng của Công ty V một cục đá trọng lượng 46,51 gam, khối lượng vàng là 4,97 gam có giá trị là 7.426.625 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Đường Duy H đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đường Duy H có thời gian đi nghĩa vụ quân sự và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đi làm công nhân cho Công ty V. Nên biết được trong hầm lò có vàng và việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Trong quá trình làm công nhân cho Công ty V, H đã được Công ty trả lương và đảm bảo cuộc sống. Đáng lẽ ra H phải chấp hành nội qui của công ty, làm việc theo qui định để có thu nhập ổn định, đằng này khi thấy trong hầm có cục đá quặng có ánh vàng, H đã lấy trộm cất giấu để đem ra ngoài bán lấy tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét luận tội của Đại diện viện kiểm sát và luận cứ của người bào chữa*: Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có cơ sở cần được chấp nhận. Chấp nhận đề nghị người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ chưa gây thiệt hại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu giữ và trả lại cho bị hại, nên bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại. Chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Vì hiện nay tình hình trật tự an toàn trên địa bàn huyện diễn biến phức tạp các loại tội phạm xảy ra ngày càng nhiều, nhất là tội trộm cắp tài sản. Mặc dù, đã được xử lý nghiêm nhưng vẫn còn một số đối tượng coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đường Duy H đã có thời gian đi nghĩa vụ quân sự được rèn luyện và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, nên hiểu rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo vì không đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đường Duy H không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm phạm của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ. Cha của bị cáo có công với cách mạng được nhà nước tặng nhiều Huân chương. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đã đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Không xử phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Công ty V đã nhận lại tài sản mà bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Sau khi tiến hành giám định, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã hoàn lại mẫu vật sau giám định là 33,89 gam đá quặng (đã nghiền mịn). Ngày 26/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã trả lại cho Công ty V nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với cái búa H dùng để đập đá quặng và cuộn băng dính màu đen, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phước Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đường Duy H phạm tội *"Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo:

Đường Duy H: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/8/2021).

Giao bị cáo Đường Duy H cho UBND xã M, huyện P, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *Cơ quan tiến hành tố tụng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Sở tư pháp Q.Nam;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Phan Thị Lan